

MỘT VÀI ĐẶC ĐIỂM TRUYỆN NGẮN HỒ TỈNH TÂM

LÊ VĂN HẬU*

Ngày nhận bài: 5/8/2019 - Ngày gửi phản biện: 10/8/2019

Tóm tắt

Hồ Tỉnh Tâm là một trong những nhà văn tiêu biểu của văn học Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói riêng và văn học Việt Nam nói chung. Nội dung truyện ngắn của ông chứa đựng những tình cảm chân thành cao quý giữa người với người và tình yêu quê hương, thiên nhiên đất nước vô cùng sâu đậm. Với việc sử dụng ngôn ngữ Nam Bộ trong cách miêu tả ngoại hình, tâm lý nhân vật,... văn chương của ông để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc. Trên phương diện khảo sát một vài đặc điểm về cốt truyện; kết cấu; tình huống, nhân vật và ngôn ngữ, người viết phân tích một số tác phẩm cụ thể của Hồ Tỉnh Tâm, qua đó thấy được đóng góp tích cực của ông cho văn học Việt Nam nói chung và văn học ĐBSCL nói riêng.

Từ khóa: Đặc điểm truyện ngắn Hồ Tỉnh Tâm

Abstract

Ho Tinh Tam is one of the typical writers of Mekong Delta literature (Mekong Delta) in particular and Vietnamese literature in general. The content of his short stories contains the sincere and noble feelings between people and the love of the homeland and the nature of the country. With the use of the Southern language in his way of describing his appearance, psychology, ... his literature has left a deep impression in the hearts of readers. From the perspective of investigating a few characteristics of the plot; structure; situations, characters and language of short stories Ho Tinh Tam, the writer analyzed some of his specific works, thereby seeing his positive contribution to Vietnamese literature in general and Mekong Delta literature in particular.

Keywords: Characteristics of Ho Tinh Tam short stories.

1. Đặt vấn đề

Trong bài nghiên cứu đăng trên báo điện tử Tổ Quốc, số 122 ngày 29/10/2011, Hiền Nguyễn nhận xét Văn xuôi đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ đổi mới: “Văn xuôi đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ đổi mới đặt ra cho các

nhà văn trên quê hương chín nhánh sông rồng, trên miền đất hạt vàng, vựa lúa lớn nhất của cả nước, trách nhiệm lớn lao đối với việc khẳng định địa vị và vai trò lịch sử của người dân Nam Bộ, của nông thôn Nam Bộ thành đồng, đi trước về sau trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc đẫm máu, của nền nông nghiệp lúa nước đã góp phần nuôi sống cả nước. Không làm

* Trường ĐH Cửu Long

được điều đó, nhà văn Nam Bộ sẽ suốt đời mắc nợ quê hương của mình”. Có lẽ, Hồ Tĩnh Tâm là một trong số các nhà văn có nhiều cố gắng để thoát ra khỏi nỗi sợ đặc biệt này.

Nhà văn Hồ Tĩnh Tâm sinh ra ở Quảng Trị, từng bôn ba sinh sống ở miền Bắc nhưng duyên nợ đã đưa ông vào miền Nam và dừng chân ở Vĩnh Long sinh sống, làm việc cho đến lúc nghỉ hưu. Có lẽ do lòng yêu mến về cảnh sắc thiên nhiên và con người Nam Bộ rất đặc biệt nên những trang văn của ông đầy ắp nghĩa tình với đất và người nơi đây. Hình ảnh trong truyện ngắn của Hồ Tĩnh Tâm là những hình ảnh thân quen bình dị gần gũi với cuộc sống của con người Nam Bộ. Nhà văn luôn có những nỗi niềm và sự cảm thông cho những số phận con người bất hạnh trong chiến tranh và đời sống thường nhật.

Thông qua việc khảo sát, phân tích và đánh giá tư liệu về truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm, chỉ ra được những đặc điểm nổi bật về phương diện nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của nhà văn, người nghiên cứu cũng hướng tới, làm rõ quan niệm về văn chương và con người. Từ đó, người nghiên cứu đưa ra những đóng góp trên phương diện nội dung truyện ngắn, phong cách sáng tác, nghệ thuật của Hồ Tĩnh Tâm.

2. Đặc điểm truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm

2.1. Cốt truyện

Theo O.N.Kulins “Cốt truyện là nền tảng sự kiện xác thực hoặc hư cấu của tác phẩm nghệ thuật, đồng thời, cũng như truyện kể nó là phương thức được tác giả lựa chọn để chuyển tải câu chuyện của nhân vật. Cốt truyện là phạm trù được sử dụng để xác định đặc trưng của đối tượng thẩm mỹ ở bình diện khai triển vận động của nó, tức là biểu đạt tiến trình sự

kiện trong thế giới của nhân vật, xuất hiện trong ý thức độc giả nhờ vào sự kể chuyện”

Truyện ngắn có thể không có một cốt truyện tiêu biểu nhưng cũng có truyện rất hấp dẫn là nhờ vào cốt truyện hay. Từ đó, về cảnh trí, tình huống, tính cách, hành động, tâm tư nhân vật được bộc lộ đầy đủ. Truyện *Dòng sông đêm lặng chảy* là một minh chứng cụ thể. Tác giả đã giới thiệu đầy đủ từng nhân vật, hành động, nội tâm,... tất cả là đã có cốt truyện ngay từ đầu. Truyện kể về Anh Ba và Sâm. Anh Ba là lính của cách mạng, đóng quân và ở nhờ nhà Sâm. Sâm là cô gái đẹp tính tình hiền dịu và hiếu thảo. Khi tiếp xúc với ông Tám là ba của Sâm, anh Ba đã nhận ra rằng cuộc sống của người nông dân rất khó khăn trong những năm kháng chiến và nỗi bất hạnh của Sâm có chồng hy sinh và họ sống bám trụ nơi ấy để phục vụ cho lính cách mạng: “*Hồi đóng quân ở Ba Gò, tôi sống trong căn nhà của ông Tám. Nói là nhà cho oai, chứ thực ra đó chỉ là một cái chòi lợp bằng đưng lác. Ông Tám sống với cô gái tên Sâm và đứa cháu ngoại chừng xém mười tuổi. Sâm là mẹ nó, còn ba nó đã chết trong chiến tranh. Căn nhà cất thèo lảnh giữa đồng, trên một cái gò mọc đầy những cây me keo già cỗi*”. Qua những năm tháng ở nhà Sâm, anh chợt nhận ra rằng mình đã thương Sâm và muốn chăm sóc cho Sâm và ông Tám, thế nhưng chiến tranh họ đã gạt bỏ tình yêu sang một bên. Kết thúc câu chuyện là cuộc đưa tiễn đầy nước mắt khi Sâm tiễn anh Ba lên đường đóng quân ở một địa điểm khác.

Cốt truyện trong truyện ngắn của Hồ Tĩnh Tâm mang tính tâm lý. Trong truyện *Ông Tám đờn cò* thì tâm lý của ông Tám lúc nào cũng nặng tình với kháng chiến. Khi còn chiến tranh, ông nuôi giấu cán bộ và tiếp tế lương

thực. Cuộc đời ông chỉ bám búa vào ruộng đồng và chỉ sống trong kỷ niệm với những người lính chiến. Ông không nguôi nhớ đến con trai mình đã hy sinh cho cách mạng. Khi hòa bình lập lại ông sống trong nỗi cô đơn: *“Lớp già như tao chỉ biết bám riết mảnh vườn mà sống. Tao nói thiệt, tuổi già sống bằng kỷ niệm, hôm nào mưa rãnh việc, chăm bình trà ngồi uống, cứ mong mấy đứa bầy trên tinh về chơi. Vậy mà chờ đờ con mắt, hồng đờ nào về! Hay là tụi bầy lu bu việc nước, quên hết nghĩa tình kháng chiến?”*.

Cốt truyện trong truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm có các sự kiện mang tính kịch cao. Truyện của ông có những phân lát léo, những sự kiện mang tính kịch, kết thúc bất ngờ làm mọi người ngạc nhiên. Trong truyện *Chuyện trong làng*, nhà văn đã xây dựng cốt truyện đầy sự kiện, đó là miêu tả cuộc đời và số phận của cô Tám là con gái út trong một gia đình giàu có. Bà có hai người anh trai rất tham lam, chỉ cờ bạc rượu chè. Khi mẹ của cô Tám mất đi, để lại toàn bộ tài sản cho cô, mà không chia cho hai người anh trai, họ liền tìm cách hãm hại, đánh đập cô tàn nhẫn và cuộc đối thoại đầy tính kịch *“bay nói lẹ coi, làm sao đánh đập con nhỏ, tui biết đâu mà nói - Thằng Út Tôn so vai, rứt cổ lại, xuống giọng - Tui cứ nghe hai ông hỏi riết “Bây giấu vàng ở đâu? Bây không lòi ra tao vạ cổ họng”*.

Cốt truyện nào cũng đều nhằm mục đích làm tái hiện hiện thực theo dòng chảy phức tạp của đời sống. Song, ở mỗi tác giả đều có cái tài riêng khi kết thúc truyện đã gieo vào lòng người đọc những nhận thức sâu sắc về quy luật của cuộc sống, về mặt tốt - xấu, về sang - hèn, về hiện tại - tương lai, ... từ đó giúp người đọc

hiểu được giá trị cao đẹp, chân lý của đời sống xung quanh ta.

2.2. Kết cấu

Nhà nghiên cứu Pôxpelôp đã đưa ra khái niệm kết cấu như sau: *“Ngoài các mối liên hệ bên ngoài, có tính chất thời gian và nhân quả, giữa các sự kiện được miêu tả lại còn có các mối liên hệ bên trong, mang ý nghĩa và cảm xúc. Về cơ bản các mối liên hệ này tạo thành phạm vi kết cấu của cốt truyện. Kết cấu cốt truyện cũng bao hàm như một trật tự thông báo nhất định đối với người về việc xảy ra”*.

Chủ đề tư tưởng của một tác phẩm bao giờ cũng đóng vai trò chủ đạo và chi phối kết cấu. Kết cấu có nhiệm vụ rất quan trọng để hình thành nên tác phẩm có giá trị cao về nghệ thuật. Kết cấu phải tổ chức sao cho tác phẩm phải tập trung và thống nhất về chủ đề và tư tưởng. Tác phẩm văn là một sáng tạo độc đáo của nhà văn, là đưa con tinh thần của nhà văn và thời đại, là một hình thái một thái ý thức xã hội. Nói cách khác, nhà văn phải tạo cho được là kết cấu nghệ thuật trong tác phẩm. Một kết cấu có giá trị không những làm cho tác phẩm trở thành chỉnh thể mà còn tăng cường tính nghệ thuật của tác phẩm cũng như sẽ góp làm sâu sắc hơn tư tưởng, tình cảm, nội dung được bộc lộ trong tác phẩm.

Theo Lê Tiến Dũng: *“Xem xét kết cấu tác phẩm văn học cần phải xem xét trên nhiều bình diện, như vậy mới thấy được hết cái đặc sắc, sự sáng tạo độc đáo của nhà văn trong nghệ thuật kết cấu tác phẩm. Khi đánh giá giá trị kết cấu nghệ thuật trong tác phẩm cũng phải đặc trong mối quan hệ đa chiều, phải thấy được ý nghĩa nội dung, nghệ thuật cụ thể toát lên từ kết cấu đó”*

Khảo sát truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm, người đọc phát hiện ra trong truyện ngắn của ông có kết cấu phương thức lắp ghép. Đó là nhiều mảnh ghép tạo thành một câu chuyện. Với phương thức này, tác giả tái hiện những sự kiện ở những thời điểm, những không gian khác nhau, mỗi sự kiện vừa có tính độc lập tương đối, vừa quan hệ với nhau, bổ sung, hỗ trợ nhau để tạo nên tính chỉnh thể, thống nhất cho tác phẩm. Người kể chuyện (hiển hiện hoặc hàm ẩn) là người xâu chuỗi những tình tiết, sự kiện phi tuyến tính, phi nhân quả đó, kể lại cho độc giả theo một mạch liên kết, một dụng ý nào đó mà thường khi đọc xong tác phẩm, người đọc mới lí giải, tổng kết được. Trong truyện *Chộp ấn tượng thế kỷ* là minh chứng cụ thể. Mở đầu tác phẩm tác giả giới thiệu về nhân vật làm nghề họa sĩ, có khi giới thiệu nhân vật Tùng làm thợ nhiếp ảnh. Mỗi nhân vật là một câu chuyện nhỏ tạo thành một câu chuyện có lối kết cấu đan xen nhau về thời gian và không gian: “*Bạn tôi là họa sĩ vườn số dzách. Tên anh là Tùng. Ngay từ năm học 12 đã bộc lộ tư chất họa sĩ một cách không ngờ*”; “*Phố huyện của chúng tôi vốn đã lụp xụp xiêu vẹo, dưới nét cọ của hắn lại càng trở nên xiêu vẹo và lụp xụp hơn. Suốt ba năm trời là hội viên phân hội mỹ thuật, tôi cảm thấy hắn được treo một bức tranh nào trên triển lãm mỹ thuật của tỉnh*”.

Kết cấu có vai trò quan trọng trong việc thực hiện sự thống nhất chặt chẽ giữa chủ đề tư tưởng với tính cách nhân vật. Kết cấu lắp ghép là xu hướng phát triển đặc sắc của truyện ngắn, phù hợp với thị hiếu và tâm lí tiếp nhận của người đọc đương đại, khi mà thời gian dành cho việc đọc ngày càng ngắn trong khi nhu cầu tiếp nhận thông tin và thụ hưởng thẩm mĩ ngày càng cao. Với phương thức kết cấu lắp ghép, những tác phẩm của Hồ Tĩnh Tâm mang

đến cho người đọc trải nghiệm đa chiều trong một dung lượng vừa phải. Các truyện mang xu hướng này chiếm số lượng không nhiều, nhưng thường được đánh giá cao cả về trình độ nghệ thuật và hiệu quả tiếp nhận.

2.3. Tình huống

Hêghen, nhà triết học lỗi lạc người Đức đã nhận định: “*Nói chung tình huống là trạng thái có tính chất riêng biệt và trở thành được quy định. Ở trong thuộc tính này của nó, tình huống góp phần biểu lộ nội dung là cái phần có một sự tồn tại bên ngoài bằng sự biểu hiện nghệ thuật. Theo quan điểm này, tình huống cấp cho ta một thao trường rộng lớn để tìm hiểu, bởi vì từ lâu nhiệm vụ quan trọng nhất của nghệ thuật vẫn là tìm những tình huống thú vị, tức là những tình huống nào cho phép ta bộc lộ những hứng thú quan trọng và sâu sắc cũng như nội dung chân thực của tâm hồn. Về mặt này, những đòi hỏi đối với nghệ thuật khác nhau là khác nhau*”.

Tình huống là một tình trạng có tính chất riêng biệt. Tình huống có thể trở thành xung đột là bước trung gian giữa tình trạng im lìm và tình trạng hành động. Trong truyện *Ô môi nở muôn* tác giả miêu tả tình huống đau thương cho nhân vật của mình: “*Cô gái bị lật ghe, chết mất xác ngoài cửa Đại An, hôm đó cô chèo ghe lườn đi bán cá trở về, khi băng qua cửa biển thì một đợt sóng lười búa ngoài khơi, ầm ào kéo tới. Nó nhấn chìm tức khắc cái ghe lườn mỏng manh. Xác cô biến mất nơi đâu. Bác Ất bơ phờ chèo ghe suốt mấy ngày đi tìm xác. Cuối cùng tìm không được, bác xây cho cô cái mã đá, quần tất cả quần áo và đồ dùng vật dụng của cô xuống đất. Mộ cô nằm kề với mộ của ông lão, giáp mí nước sông cái, đêm ngày ầm ào sóng vỗ*”.

Truyện ngắn *Con chim xanh định mệnh*, tác giả đã xây dựng tình huống tâm trạng của nhân vật. Đó là cách thể hiện nội tâm, càng làm cho nhân vật bộc lộ cảm xúc chân thực của mình. Nhân vật chính là Hùng. Hùng đã có vợ, bản thân anh cũng có trách nhiệm với gia đình. Hùng có nỗi khổ của anh, một bên là gia đình vợ, một bên là Trâm người con gái trẻ trung xinh đẹp có ý thích anh. Đó là hiện tượng tâm lý bất thường của mỗi người. Nhưng để chiến thắng được suy nghĩ ban đầu của mình, Hùng cần phải trải qua một quá trình đấu tranh nội tâm quyết liệt. Anh luôn có những suy nghĩ về cả hai người, những câu hỏi bắt đầu xuất hiện trong đầu anh: “*Vợ anh giờ này không biết có khá hơn không? Anh đã làm gì để chị sanh thai bọc, phải băng huyết? Hai là tại anh suốt ngày xách súng lưng sọt tiêu diệt những con chim tự do của thiên nhiên. Với anh công bằng mà nói thì Trâm đẹp hơn vợ anh nhiều, còn vợ anh thì hay cãi nhau cầu nhau về muôn sự đời lo toan ngập mặt*”.

Hồ Tĩnh Tâm đã đưa ra những tình huống cho mỗi câu chuyện. Mỗi tác phẩm mang đến một tình huống khác nhau. Có khi là tình huống hành động, có khi tình huống tâm trạng, có khi là tình huống kịch,.. tất cả những tình huống đó góp phần tạo nên sự thành công cho tác phẩm.

2.4. Nhân vật

Sự thành công và tạo nên sức sống của một tác phẩm không chỉ ở cốt truyện, kết cấu, tình huống,.. mà còn phụ thuộc rất lớn vào nghệ thuật xây dựng nhân vật. Trong truyện ngắn, nhân vật có vai trò quan trọng vì nhân vật là trung tâm của tác phẩm, là nơi tập trung thể hiện tư tưởng và tình cảm của tác giả. Nhân vật trong truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm hiện lên rất chân chất, thanh cao đầy đủ cung bậc. Chẳng

hạng khi xây dựng nhân vật ông lão trong *Trở về với dòng sông*, nhà văn đã đặt nhân vật của mình trong cảnh khó khăn của vùng quê Nam Bộ. Ông quen với cuộc sống đồng quê, bới bụi tre làng, với dòng sông nước ròng nước lớn. Thế nhưng khi ông lên thành phố để thăm con trai và con dâu, mặc dù cuộc sống đầy đủ tiện nghi, được ăn những thức ăn ngon, ngủ máy lạnh và giường nệm thế nhưng ông vẫn nhớ về đứa cháu gái và vợ mình đang ở dưới quê. Mặc dù cuộc sống rau cháo nhưng ông thấy rất âm lòng và vui vẻ. Cuối tác phẩm, ông quyết định trở về cảnh làng quê, trở về với dòng sông, trở về với việc đồng áng và câu tôm cùng với cháu gái trong ánh trăng đầy thi vị của cuộc sống: “*Ông lão không hề ngủ được. Căn phòng có máy lạnh. Chiếc giường nệm sang trọng. Tất cả đều bít chặt, lạ lẫm thế nào. Lại còn tiếng máy vo vo như châm chích vào lỗ tai!. Không biết giờ này bà lão nhà ông đã thức dậy nấu cám heo chưa? Tánh bà siêng lắm! Lúc nào cũng động chân, động tay; không có việc gì là ngã bệnh. Còn con Tím, không biết nó có nhớ gầy thêm mấy ổ kiến vàng cho cây quýt đường ông mua giống tận Mỹ Tho đem về?*”

Hồ Tĩnh Tâm cũng khá thành công khi miêu tả ngoại hình của nhân vật. Ông miêu tả rõ chi tiết khi xây dựng nhân vật, trong *Ngũ long công chúa* nhà văn đã miêu tả cụ thể từng ngoại hình của các cô gái con của lão Sò: “*Nhà có năm nàng, lão Sò vĩnh râu gọi là ngũ long công chúa. Tên các nàng đặt rất nôm: Hai, Ba, Tư, Năm, Sáu. Tuổi các nàng cách đều nhau mỗi cô một tuổi. Nhan sắc các nàng cách đều nhau xồn xồn như vậy. Cô Hai hai mươi lăm tuổi, nhỏ con nhất nhà, nhan sắc cũng đẹp nhất nhà theo lối ngược từ dưới đếm lên. Cô Ba cao hơn chị một lóng tay, dáng người đậm đạp, có đôi mắt rất lẳng. Cô Tư*

dong dong, tóc đổ ngay mông một vạt đen nhánh, cặp mắt xa xăm như lạc vào hồn ở đâu đó. Cô Năm cao lớn gộc ghech, nụ cười vô tư tới đổi, thấy gì nghe gì cũng cười được. Nàng Út tên Sáu, hai mươi một tuổi, trở mã rục rở một cách chết người”.

Nội tâm của nhân vật đã được nhà văn thể hiện khá thành công trong tác phẩm. Đó là những trạng thái suy nghĩ, cảm xúc, những phản ứng tâm lí nhân vật trước sự việc mà mình chứng kiến. Điển hình như nhân vật Hùng trong *Con chim xanh định mệnh*. Hùng vốn là một tay săn chim điêu luyện với quan niệm không phải để bỏ sung cho bộ sưu tập chim nhồi bông mà chỉ đơn giản là để tiêu diệt. Thế nhưng, kể từ khi gặp con chim xanh, Hùng dùng súng để bắn chết nó. Con chim chết nằm giữa vũng máu mà con mắt của nó vẫn nhìn thẳng vào anh, Hùng sinh ra sợ hãi và nghĩ rằng con chim đó lại đang nhìn anh và nói “*Mày là đồ khốn nạn. Tôi báo cho anh biết là tôi sẽ không buông tha cho anh chừng nào tôi chưa chết*”. Kể từ đó, mỗi lần khi nhìn thấy con chim xanh đậu ở bất cứ nơi đâu, Hùng đều sợ và ám ảnh, sau những lần gặp con chim xanh đều được tác giả miêu tả khác nhau, có lúc thì rên rên lên thành tiếng có khi Hùng tự đứng thấy nhồn nhợn không dám uống. Người anh rịn mồ hôi ước rươi.

Cùng với việc miêu tả ngoại hình, nội tâm thì tính cách của nhân vật trong truyện ngắn được tác giả chú trọng khi miêu tả. Trước hết là tính cách hiếu khách của nhân vật trong tác phẩm. Trong tác phẩm *Gió đông khoáng đạt*, nhân vật Tùng Bá làm nghề nuôi vịt khi có hai người bạn ra chòi vịt thăm, vừa thấy bạn đến chơi, Tùng Bá nhanh chóng nhảy xuống đồng bắt vịt “*Ngó thấy chúng tôi, anh ta chạy nhà*

tới bầy vịt, nhảy chồm chộp như cầu thủ tập chụp banh. Té ra là anh ấy nhảy để bắt vịt. Khi chúng tôi tới nơi thì anh đã bẻ ngoẻo cổ được hai con. Nướng đất sét một con nhen! Còn một con nấu cháo đậu xanh húp cho đã”. Qua hành động của Tùng Bá, tác giả muốn thông tin đến độc giả một điều rằng: tính hiếu khách của người Nam Bộ thể hiện sự tiếp đãi. Họ không quá cầu kì khi chiêu đãi khách, đó là một trong những tính cách thật thà, mến khách của người dân Nam Bộ.

Trong truyện *Bạn cùng làng*, Út là người chiến sĩ tham gia cách mạng. Đến khi hòa bình anh được đề cử làm tiểu đoàn phó. Nhưng anh lại từ bỏ công việc, về quê sống với vợ con. Một hôm khi đồng đội của anh đến thăm, lúc đó gia cảnh nhà anh đang khó khăn, trong nhà thì không có món gì để đãi bạn. Không cần suy nghĩ, anh liền làm thịt một con heo nái đang nuôi để tiếp khách “*Hồi cuối năm 75, nhà anh đói vêu vao, có nhiều hôm cả nhà anh phải xào cải trời, cải đất ăn thay cơm. Vậy mà đang lúc túng cùng, anh em cùng đơn vị tới thăm, ngó trước ngó sau, không thấy món gì làm mời, anh vác cây mác nhỏ vô chuồng heo, đâm chết nghiêng một con heo nái. Không ai kịp cản anh một tiếng”.*

Nhân vật trong truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm hiện lên rõ nét về tính cách, nội tâm, hành động. Khi đọc truyện ngắn của tác giả, ta có thể hình dung được nhân vật, vì những nhân vật đó gắn gũi với đời sống con người miền sông nước Nam Bộ.

2.5. Ngôn ngữ

Ngôn ngữ trong truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm biểu hiện tập trung ở ngôn ngữ độc thoại và ngôn ngữ đối thoại. Trong đó, ngôn ngữ độc

thoại nội tâm thể hiện rõ nhất qua những dòng suy nghĩ của nhân vật. Huy trong Hiến dâng “*Dưới ánh đèn tôi nhìn thấy chị. Chị ngồi sấp mặt vào nắm mộ, người mềm oặt, bất động. Cuống lên vì sợ, tôi vội vã xóc chị lên lưng, cõng chạy về nhà. Gần tới nơi thì một cơn mưa sập đến. Trời ơi! Chắc chị Túy chết mất. Chị bệnh đã mấy ngày nay*”. Chính những dòng độc thoại này giúp cho người đọc hiểu rõ hơn về tính cách nhân vật, đồng thời giúp nhân vật bộc lộ được những tâm tư, suy nghĩ của mình về cuộc đời.

Nhà văn vận dụng phương ngữ Nam Bộ vào cuộc đối thoại giữa hai nhân vật khá là thành công trong tác phẩm *Trái tim người lính*:

“Ông nói:

- *Cảm ơn suông vậy coi sao được. Cho hun miếng khô cảm ơn.*

Cô xã đội cười tủm tỉm:

- *Lính chủ lực khôn ác địa. Nè, hun lẹ đi, để người ta thấy chọc quê chết hà!*

Vậy là ông ôm ghì lấy cô, hun búa xua búa xụi. Cô xã đội bị nhột cười khanh khách:

- *Ăn gian vừa thôi cha! Xin hun một miếng mà hun quá trời. Bất thường sớm mơi theo người ta đi phục lộ uýnh xe, được hông?*

- *Được! Nhưng phải thường gấp mấy lần như vậy mới đi!*”

Trong tác phẩm tự sự, khi viết về vùng miền thì việc đưa phương ngữ vào cuộc đối thoại của các nhân vật là rất quan trọng, nó không chỉ làm tăng giá trị biểu đạt mà góp phần thể hiện tâm lý, tính cách và phẩm chất nhân vật. Đoạn đối thoại giữa bà cụ Chạp và thằng Út trong truyện *Chuyện trong làng* thể

hiện rõ tâm lý, tính cách và phẩm chất giữa hai nhân vật:

“*Một buổi sáng, người làm nghe thằng Út Tôn to nhỏ méc với bà cụ Chạp:*

- *Ác thấy bà nội! Ông Hai với ông Ba trói cô Tám vô cột nhà, đấm đá cô búa xua. Tới te túa quần áo, tới tét đầu mà còn đập. Máu chảy tá lả, đổ lòm hà!*

Bà cụ Chạp ngắt lời nó:

- *Bây nói lẹ coi! Làm sao tụi nó đánh con nhỏ?*

- *Tui biết đâu mà nói. Tui cứ nghe hai ông nói riết, bây giấu vàng ở đâu, bây không lòi ra, tui tao vắn cổ họng*”.

Góp phần thành công trong việc xây dựng nhân vật, tác giả đã sử dụng ngôn ngữ địa phương giản dị: “*Em sẽ nhờ chị em ở đó tới đây chôn cất đám lính, để hương hồn tụi nó đỡ tui thân phải chết bờ chết bụi*” (Ô môi nở muộn). Hay trong (*Trái tim người lính*) tác giả miêu tả ngoại hình nhân vật bằng từ địa phương: “*Trời đất! Cái ông trung tá ốm nhom ốm nhách, hỏi đầu như bác học về đây mà còn lo xuống sắc nữa sao*”.

Ngôn ngữ địa phương gần gũi ăn tiếng nói hằng ngày được tác giả đưa vào tác phẩm của mình rất thành công: “*Chèng ơi, ảnh còn sống à! Có vợ con ở Vàm Cống à! Đại úy công binh à! Chèng ơi, ảnh... ảnh...*” (*Lính cũ Đồng Tháp Mười*). Trong truyện *Dòng sông đêm lặng chảy*, khi nhân vật xưng tôi ôm Sâm và Sâm bảo “*Đừng anh!*” lúc ấy nhân vật tôi như đang mơ màng và tự nói rằng “*Tại sao lại đừng? Thanh ơi (tôi rên trong tiềm thức) em là của anh cơ mà! Đáng lẽ là em đã thuộc về anh lâu lắm rồi! Cái đêm hát chèo ấy. Cái*

lần hát lơ lơ ấy. Trong cái đêm hộ đê ấy. Trời cũng đen nhánh, dòng sông cũng đen nhánh lặng chầy”. Chúng ta thấy, mặc dù đang ôm Sầm vào lòng, nhưng trong tiềm thức của nhân vật tôi cứ nhầm tưởng Sầm là Thanh vì Thanh là người yêu cũ của nhân vật tôi. Hồ Tĩnh Tâm đã sử dụng ngôn ngữ đối thoại, nhẹ nhàng, gần gũi và bình dị trong truyện ngắn của mình tạo cho người đọc thoải mái, nhẹ nhàng khi tiếp nhận.

3. Kết luận

Khảo sát truyện ngắn Hồ Tĩnh Tâm ta thấy được những cái hay, cái đẹp trong việc sử dụng ngôn ngữ, cốt truyện, nội tâm nhân vật, kết cấu của truyện và những tình huống tâm trạng của nhân vật. Có thể nói rằng, Hồ Tĩnh Tâm thật sự là cây bút sáng giá của văn học ĐBSCL. Từ thuở bé đến trưởng thành và phát triển sự nghiệp ở vùng sông nước Nam Bộ, cả cuộc đời gắn với nền văn hóa sông nước nên nhà văn am hiểu sâu sắc phong tục tập quán, lời ăn tiếng nói của người nơi đây. Nhà văn đi sâu vào tính cách con người, miêu

tả thiên nhiên Nam Bộ bình dị, đơn sơ, khung cảnh bình yên của vùng đất trù phú miệt vườn, nhiều đặc sản mà thiên nhiên đã ban tặng. Từ những sáng tác đó, Hồ Tĩnh Tâm đã tạo riêng cho mình một dấu ấn trong phong cách.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Xuân Mai (2015), *Ngôn ngữ văn hóa Nam Bộ*, Nxb Chính trị Quốc Gia - Sự thật Hà Nội.
2. Bùi Việt Thắng (2000), *Truyện ngắn những vấn đề lý thuyết và thực tiễn thể loại*, Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội
3. Hồ Tĩnh Tâm (1992), *Hiền dân*, Nxb Hội Văn học Nghệ thuật Vĩnh Long.
4. Hồ Tĩnh Tâm (2000), *Núi giữa đồng bằng*, Nxb Văn nghệ TP. HCM.
5. Hồ Tĩnh Tâm (2007), *Đêm hạt dẻ*, Nxb Thanh Niên.
6. Hiền Nguyễn, *Văn xuôi đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ đổi mới*, Báo điện tử Tô Quốc, số 122, 2011.